TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 108/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Hoài Đức, ngày 06 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 62/2022/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2022, giữa:

***Nguyên đơn*:** Chị Q, sinh năm 1997; HKTT: Khu vực 1, xã C, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

***Bị đơn*:** Anh Đ, sinh năm 1990; Trú tại: Khu vực 1, xã C, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Q và anh Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Q và anh Đ đều xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị thuận tình ly hôn

* *Về con chung:* Chị Q và anh Đ có 01 (một) con chung là cháu L, sinh ngày 02/01/2015. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu L cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung của chị Q là 2.000.000đ/tháng (Hai triệu đồng/tháng), kể từ tháng 4/2022 đến khi cháu

trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác. Chị Q có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

* *Về tài sản chung*: Chị Q và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về nợ chung:* Chị Q và anh Đ không có nợ chung. Nếu có phát sinh, anh chị tự chịu trách nhiệm.

**Về án phí:* Ghi nhận sự tự nguyện của chị Q chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Quế đã nộp theo biên lai số AA/2020/0015537 ngày 10/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức. Chị Q đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND. Thành phố Hà Nội;
- VKSND.H.Hoài Đức;
- UBND xã C, Hoài Đức, Hà Nội (Số 137/2005);
- Chi cục THADS H.Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Nghiêm